

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình phát triển đô thị năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Kính gửi:

- Cục Phát triển đô thị - Bộ Xây dựng;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện Công văn số 4952/BXD-PTĐT ngày 12/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc báo cáo về tình hình phát triển đô thị năm 2020,

Sở Xây dựng Trà Vinh báo cáo tình hình công tác phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020, cụ thể như sau:

#### **I. NỘI DUNG**

##### **1. Tình hình phát triển đô thị:**

a) *Đánh giá chung về tình hình phát triển đô thị trên địa bàn, rà soát đánh giá kết quả thực hiện các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh trong năm 2020:*

- Đến nay tỉnh Trà Vinh có 09 đơn vị hành chính, trong đó có 12 đô thị gồm:

+ Thành phố Trà Vinh đô thị loại II được công nhận năm 2016, là thành phố xanh, sạch, đẹp. Qua đó, đã được Thủ tướng Chính phủ lựa chọn thí điểm thực hiện phát triển đô thị tăng trưởng xanh (tại Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

+ Thị xã Duyên Hải đô thị loại IV được công nhận năm 2015. Hiện nay thị xã đang tập trung triển khai các biện pháp, giải pháp để hoàn thiện các tiêu chí đô thị theo Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13.

+ Thị trấn Tiểu Cần mở rộng - đô thị loại IV được công nhận tháng 10 năm 2020. Hiện nay địa phương đang rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chuẩn của thị xã theo quy định, tập trung nguồn lực đầu tư hoàn thiện các tiêu chuẩn đạt quy định, phấn đấu sớm đưa huyện Tiểu Cần trở thành thị xã trực thuộc tỉnh trong giai đoạn 2020-2025.

+ 09 thị trấn là đô thị loại V (Càng Long, Cầu Kè, Châu Thành, Cầu Quan, Trà Cú, Định An, Cầu Ngang, Mỹ Long, Long Thành). Hiện nay, các địa phương đang tiếp tục đầu tư hoàn thiện các tiêu chuẩn của đô thị loại V đạt tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13.

- Công tác cải tạo, chỉnh trang đô thị được chú trọng, từng bước triển khai thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị, góp phần làm thay đổi diện mạo đô thị của tỉnh. Công tác đầu tư, duy tu, sửa chữa các tuyến đường và lắp đặt hệ thống chiếu sáng trên các trục đường giao thông đô thị, các tuyến đường hẻm được các địa phương quan tâm thực hiện theo phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm; Công tác vệ sinh đô thị được duy trì, các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị được chỉnh trang như bó cáp viễn thông, bổ sung mở rộng phạm vi cấp nước sạch, hệ thống cấp điện được ngành điện tập trung đầu tư, thay thế các tuyến đã hết niên hạn sử dụng.

- Tại đô thị thành phố Trà Vinh đã định hướng được việc phát triển đô thị kết hợp cải tạo, chỉnh trang, điều chỉnh chức năng và cơ cấu sử dụng đất tại các khu vực đất của các cơ quan, đơn vị đã và sẽ di dời. Tập trung chỉnh trang các khu, điểm dân cư tự phát; đầu tư chỉnh trang công viên, trồng mới, thay thế cây xanh, công trình công cộng.

- Các địa phương đã triển khai tốt chủ trương trồng cây xanh và nghiên cứu đầu tư các dự án cây xanh công viên tập trung, đặc biệt là các khu vực đất công, khuyến khích người dân trồng cây xanh trong khu đất, trên công trình, nhà ở nhằm tăng thêm tỷ lệ cây xanh cho đô thị, tăng mỹ quan đô thị.

Nhìn chung, mạng lưới đô thị được phân bố hợp lý; Kết cấu hạ tầng ngày càng được nâng lên góp phần thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững.

*b) Kế hoạch nâng loại đô thị, nâng cấp đơn vị hành chính trên địa bàn 2021-2030:*

- Từ xã Dân Thành và xã Trường Long Hòa thuộc thị xã Duyên Hải lên phường thuộc thị xã Duyên Hải.

- 01 đô thị loại III: Thị xã Duyên Hải.

- 03 đô thị loại IV: Huyện Tiểu Cần; thị trấn Càng Long mở rộng và thị trấn Cầu Ngang mở rộng.

- 03 đô thị loại V: Từ các xã Tân An thuộc huyện Càng Long, xã Ngũ lạc thuộc huyện Duyên Hải và xã Ninh Thới thuộc huyện Cầu Kè lên thị trấn thuộc huyện.

*c) Tình hình lập, điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh và từng đô thị, Đề án phân loại đô thị:*

- Hiện nay, tỉnh Trà Vinh đã lập phê duyệt và điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị cho toàn tỉnh, Chương trình phát triển đô thị của 03 đô thị trung tâm là thành phố Trà Vinh, thị xã Duyên Hải và đô thị Tiểu Cần để làm cơ sở cho việc định hướng phát triển đô thị trong giai đoạn 2016-2020.

- Việc phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đã triển khai đồng bộ, cơ bản đúng theo lộ trình của Chương trình phát triển đô thị quốc gia; Chương trình phát triển đô thị của tỉnh.

- Trên cơ sở định hướng phát triển đô thị, Sở Xây dựng đã có Báo cáo số 262/BC-SXD ngày 23/6/2020 về việc báo cáo tổng kết tình hình triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị Quốc gia giai đoạn 2012-2020 và Báo cáo số 367/BC-SXD ngày 11/9/2020 về việc rà soát, bổ sung chỉ tiêu tỷ lệ đô thị hóa, kế hoạch phân loại đô thị giai đoạn 2021-2025, và tình hình phát triển kinh tế xã hội hiện nay, Sở Xây dựng đang báo cáo tham mưu UBND tỉnh về phân loại đô thị như mục b đã trình bày.

## **2. Tình hình phát triển đô thị ứng phó biến đổi khí hậu:**

*a) Tình hình điều chỉnh, bổ sung, lồng ghép nội dung ứng phó biến đổi khí hậu trong các định hướng, quy hoạch (quy hoạch xây dựng tỉnh và quy hoạch đô thị), chương trình phát triển đô thị trên địa bàn:*

- Ngày 09/6/2020, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Qua đó, Sở Xây dựng phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư lồng ghép các mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu trong phát triển đô thị bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu; phát triển hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường cụ thể như khu công nghiệp Long Đức đã được bố trí nhà máy xử lý nước thải đạt theo tiêu chuẩn môi trường trước khi thoát ra môi trường tự nhiên; đồng thời tỉnh cũng đang rà soát các đô thị trọng tâm như thành phố Trà Vinh, thị xã Duyên Hải và thị trấn Tiểu Cần mở rộng để thực hiện tiếp cận nguồn vốn để triển khai đô thị thông minh, đô thị thích ứng biến đổi khí hậu.

- Ngoài ra, công tác ứng dụng khoa học - công nghệ vào lĩnh vực bảo vệ môi trường và phòng chống biến đổi khí hậu cũng được tỉnh quan tâm thực hiện; cụ thể, tỉnh đã xây dựng và đưa vào hoạt động hệ thống quan trắc nước thải tự động, nhằm nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo khí tượng thủy văn, ứng phó biến đổi khí hậu.

*b) Các kế hoạch hành động của các đô thị chịu tác động của biến đổi khí hậu. Các chương trình, dự án nâng cấp cải tạo tại các đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu:*

- Về phát triển đô thị bền vững, tăng trưởng xanh và các nội dung lồng ghép về ứng phó biến đổi khí hậu,... hiện đang được triển khai thực hiện trong các đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị trên địa bàn tỉnh; Trên địa bàn tỉnh đang thực hiện các dự án thích ứng với biến đổi khí hậu như: Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt tỉnh Trà Vinh, công suất 150 tấn/ngày đêm; nhà máy xử lý chất thải rắn thị xã Duyên Hải, công suất 150 tấn/ngày đêm (sinh hoạt, công suất 100 tấn/ngày đêm; công nghiệp công suất 50 tấn/ngày đêm); Nhà máy sản xuất nước sạch Láng Thè, thành phố Trà Vinh, công suất 10.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm; Nhà máy sản xuất nước sạch Nguyệt Hóa, công suất 10.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm; đồng thời Tỉnh cũng đang tiếp cận vốn vay từ nguồn ODA và đang thực hiện kêu gọi đầu tư từ nguồn vốn xã hội hóa các dự án đầu tư phát triển dự án thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải tại các đô thị trọng tâm như: đô thị Tiểu Cần, thị xã Duyên Hải và thành phố Trà Vinh và dự án Hồ điều hòa chống ngập úng thành phố Trà Vinh.

- Bên cạnh đó, Tỉnh cũng đã ban hành quy định về quản lý và bảo vệ đê điều; quy định quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải; Qua đó đã đầu tư nâng cấp và xây dựng Kè chống sạt lở bờ sông Cổ Chiên khu vực cù lao ấp Long Trị, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh; Kè chống sạt lở hai bên bờ sông Cần Chông bảo vệ thị trấn Tiểu Cần và xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần; Di dân khẩn cấp và kè chống sạt lở thị trấn Cầu Ngang và xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang; Kè bảo vệ đoạn xung yếu bờ biển xã Hiệp Thạnh, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; các dự án Đầu tư nâng cấp, mở rộng các trạm cấp nước trong vùng hạn mặn trên địa bàn tỉnh và nạo vét khai thông dòng chảy các sông, kênh rạch đô thị từ nguồn vốn ngân sách địa phương.

### **3. Tình hình thực hiện đô thị tăng trưởng xanh:**

#### *a) Đánh giá thực trạng phát triển đô thị theo hướng tăng trưởng xanh:*

- Về kinh tế: tỉnh Trà Vinh là nơi tập trung nhiều các công trình hành chính, giáo dục, đầu mối giao thương kinh tế của tỉnh (dự án cầu Đại Ngãi nối liền tỉnh Trà Vinh - Sóc Trăng), đã hình thành cụm công nghiệp, khu công nghiệp với hơn 30/32 dự án đăng ký đầu tư; bên cạnh đó có các dự án đang triển khai xây dựng như: bệnh viện, trường học, giao thông, chất thải rắn và cấp nước đô thị (PPP).

- Về môi trường: Diện tích đất tự nhiên dồi dào, mật độ dân cư tập trung cao, sầm uất ở khu vực vùng ven đô thị thuận lợi cho việc mở rộng và nâng cấp đô thị. Công tác quản lý chăm sóc hệ thống cây xanh đô thị được quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt. Ngoài ra, tỉnh đang đẩy mạnh việc hoàn thiện dự án thoát nước đô thị và xây dựng nhà máy xử lý nước thải đạt chuẩn quy định.

- Về xã hội: Hầu hết người dân có ý thức tốt, ủng hộ và tuân thủ các quy định của địa phương, có lối sống tiết kiệm, chỉ tiêu cho sinh hoạt và tiết kiệm điện.

Nhiều tổ chức, cá nhân và hộ gia đình đã lắp đặt sử dụng bình nước nóng năng lượng mặt trời, hệ thống chiếu sáng đèn LED,...

- Về thể chế: Tỉnh Trà Vinh đã ban hành khá nhiều các văn bản có liên quan để triển khai xây dựng phát triển đô thị theo hướng tăng trưởng xanh như: Kế hoạch hành động triển khai thực hiện tăng trưởng xanh giai đoạn 2017-2020, Chương trình hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh,...

Nhìn chung, các hoạt động hiện tại của các đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh phù hợp mục tiêu định hướng tăng trưởng xanh.

*b) Tình hình thực hiện nhiệm vụ rà soát, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong quy hoạch, chiến lược, chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh và ở từng đô thị:*

Thực hiện Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 19/01/2018 của Chính phủ, Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 được duyệt, Sở Xây dựng đang từng bước rà soát, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong quy hoạch (Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch chung thành phố Trà Vinh là đô thị thí điểm tăng trưởng xanh), Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh và hoàn thành trước năm 2025.

*c) Tình hình đề xuất thí điểm, thực tế triển khai đầu tư xây dựng đô thị tăng trưởng xanh tại đô thị trên địa bàn tỉnh:*

Trên cơ sở Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030. Tỉnh đã ban hành Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 về phê duyệt Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 (trong đó, thành phố Trà Vinh là đô thị thí điểm phát triển theo định hướng tăng trưởng xanh). Theo đó, UBND thành phố Trà Vinh thành lập Ban chỉ đạo dự án phát triển đô thị để chỉ đạo thực hiện các dự án phát triển đô thị theo Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thành phố Trà Vinh; được sự hỗ trợ của Viện Tăng trưởng xanh Toàn cầu GGGI và Cục Phát triển đô thị thuộc Bộ Xây dựng chọn thành phố Trà Vinh là đô thị thí điểm xây dựng đô thị tăng trưởng xanh và UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 26/6/2017 về hành động thành phố tăng trưởng Trà Vinh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

*d) Tình hình hoàn thiện thể chế, quy định quản lý, đào tạo bồi dưỡng về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng của Sở Xây dựng và các đô thị trực thuộc:*

- Trên cơ sở Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh đến năm 2030: UBND thành phố Trà Vinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh trên địa bàn thành phố, Chương trình hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh.

- Về chính sách hướng tới mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu: UBND thành phố Trà Vinh đã ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai giai đoạn 2016-2020.

- Về công tác cải cách hành chính: Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước và triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của tỉnh giai đoạn 2011-2020; riêng các hồ sơ thẩm định yêu cầu chủ đầu tư và đơn vị tư vấn phải tuân thủ theo các yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn, khuyến khích áp dụng những công nghệ mới, vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, áp dụng vật liệu xây dựng không nung đối với các dự án triển khai trên địa bàn tỉnh,...

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ: Phối hợp với Học viện Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ - Bộ Xây dựng đưa một số cán bộ, công chức tập huấn, cập nhật nâng cao kiến thức chuyên môn về đô thị tăng trưởng xanh.

*đ) Đề xuất cụ thể (nếu có):*

Để thành phố Trà Vinh thành 1 đô thị xanh phát triển bền vững trên cơ sở Kế hoạch hành động đến năm 2020 định hướng đến năm 2030, đề xuất trung ương hỗ trợ, huy động từ các nguồn lực thực hiện khác nhau như:

- Hỗ trợ quốc tế: Vay ưu đãi nguồn ODA từ các nhà tài trợ.

- Kinh phí cấp trên: Thông qua các Kế hoạch trung hạn và hàng năm của trung ương.

- Đầu tư của doanh nghiệp: Thông qua các cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện hợp lý sẽ huy động được các thành phần doanh nghiệp tham gia đầu tư tăng trưởng xanh.

#### **4. Tình hình xây dựng và phát triển đô thị theo hướng thông minh:**

*a) Các chương trình, dự án phát triển đô thị thông minh trên địa bàn:*

Được sự hỗ trợ của Bộ Xây dựng - Cục Phát triển đô thị và Viện tăng trưởng xanh toàn cầu, thành phố Trà Vinh thuộc một trong 23 thành phố thí điểm tăng trưởng xanh; mặt khác thành phố cũng đang đề xuất Bộ Xây dựng trình Chính phủ

đưa vào danh mục thành phố thí điểm đô thị thông minh. Trên cơ sở đó UBND thành phố đã đề xuất một số dự án ưu tiên như sau:

- Xây dựng vành đai cây xanh thành phố Trà Vinh.
- Hệ thống camera giám sát an ninh, môi trường, đô thị.
- Phát triển hệ thống cấp thoát nước thông minh, đảm bảo khả năng kiểm soát, xử lý ô nhiễm và an toàn chất lượng.

Hiện nay, UBND thành phố Trà Vinh đang tổ chức lập Đề án đô thị thông minh.

*b) Sở Xây dựng rà soát, đánh giá, lựa chọn khu vực thực hiện thí điểm và chương trình, kế hoạch thực hiện thí điểm phát triển đô thị thông minh (nếu có):* chưa thực hiện.

## **5. Về quản lý đầu tư phát triển đô thị:**

*a) Tình hình xác định lập, triển khai các khu vực phát triển đô thị:*

Triển khai thực hiện Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị, ngày 04/12/2018, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Khu vực phát triển đô thị cho thị xã Duyên Hải. Đến nay, UBND thị xã Duyên Hải đã tổ chức đăng tải Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị để các nhà đầu tư biết, lựa chọn và quyết định việc đầu tư các dự án. Tuy nhiên, chưa có dự án phát triển đô thị được thực hiện.

*b) Tình hình triển khai các dự án phát triển đô thị thực hiện theo Nghị định 11/2013/NĐ-CP về quản lý đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh:*

Nhằm cụ thể hóa các đề án quy hoạch chung, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh kêu gọi đầu tư các dự án phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh. Qua đó, đã thu hút được 02 dự án đầu tư nhà ở xã hội, 01 dự án nhà ở thương mại, góp phần giải quyết được nhu cầu nhà ở cho các đối tượng đặc biệt là đối tượng thu nhập thấp và gia tăng mật độ dân số trên địa bàn thành phố Trà Vinh (*xem biểu 2*).

## **II. CUNG CẤP SỐ LIỆU CỤ THỂ:**

Đính kèm theo bảng biểu.

## **III. ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NĂM 2021:**

Trong năm 2021, Sở Xây dựng tập trung tham mưu UBND tỉnh một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Báo cáo Bộ Xây dựng về định hướng Chương trình phát triển đô thị quốc gia tạo cơ sở để tỉnh thực hiện phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và sở, ngành tỉnh thực hiện lập Quy hoạch tỉnh Trà Vinh.

- Phối hợp với Sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện lập Chương trình phát triển đô thị tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040.

- Phối hợp với UBND các huyện: Càng Long, Cầu Ngang lập Chương trình phát triển đô thị cho thị trấn Càng Long mở rộng và thị trấn Cầu Ngang đạt tiêu chí đô thị loại IV.

- Phối hợp, hỗ trợ thành phố Trà Vinh triển khai thí điểm đô thị tăng trưởng xanh và đô thị thông minh theo kế hoạch được duyệt.

- Phối hợp các Sở, ngành và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2030.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đô thị bảo đảm an sinh xã hội.

Trên đây là nội dung công tác phát triển đô thị tỉnh Trà Vinh trong năm 2020, Sở Xây dựng Trà Vinh báo cáo UBND tỉnh và Cục Phát triển đô thị - Bộ Xây dựng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban GD Sở;
- Lưu: VT, P.QHKT&PTĐT



*Lăng Chi Đẹp*





**BIỂU 1: HỆ THỐNG ĐÔ THỊ VÀ DÂN SỐ ĐÔ THỊ ĐANG TRIỂN KHAI**

(Kèm theo Báo cáo số 514/BC-SXD ngày 31 tháng 12 năm 20120 của Sở Xây dựng)

TT	Tên đô thị	Quyết định/Nghị định/Nghị quyết thành lập đô thị	Loại đô thị và Quyết định công nhận loại đô thị	Quyết định phê duyệt Quy hoạch chung	Đất đai đô thị các loại				Dân số đô thị		
					Diện tích tự nhiên đô thị (ha)	Diện tích tự nhiên nội thị/nội thành (ha)	Diện tích đất xây dựng đô thị (ha)		Dân số toàn đô thị 2020 (nghìn người)	Dân số nội thị/nội thành 2020 (nghìn người)	Dự kiến dân số toàn đô thị và dân số nội thị/nội thành theo quy hoạch đợt đầu nếu có (nghìn người)
							2.020	Dự kiến đất xây dựng đô thị theo quy hoạch đợt đầu			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Thành phố Trà Vinh	241/QĐ-TTg ngày 05/02/2016	Loại II	2134/QĐ-UBND ngày 26/11/2015	6.792,48	2.907	1.508,05		146,31	124,79	150,00
2	Thị xã Duyên Hải	934/NQ-UBTVQH13 ngày 15/5/2015	Loại IV	2174/QĐ-UBND ngày 22/12/2014	17.709,6	2.503,9	613,90		48,21	17,72	100,00
3	Thị trấn Tiểu Cần mở rộng	Số 1298/QĐ-BXD ngày 02/10/2020	Loại IV	2691/QĐ-UBND ngày 26/12/2019	4.196,94	4.196,94	442,85		50,05	50,05	60,00
4	Thị trấn Long Thành	Số 20/QĐ-UBND ngày 11/01/2010	Loại V	1688/QĐ-UBND ngày 04/9/2019	516,22	516,22	258,23		8,90	8,90	12,00
5	Thị trấn Càng Long	Số 195/QĐ-UBND ngày 16/02/2017	Loại V	1615/QĐ-UBND ngày 25/8/2017	1.191,90	1.191,90	269,34		20,76	20,76	16,50
6	Thị trấn Châu Thành	Số 196/QĐ-UBND ngày 16/02/2017	Loại V	1461/QĐ-UBND ngày 06/9/2014	348,77	348,77	154,84		9,76	9,76	9,57
7	Thị trấn Cầu Kè	Số 197/QĐ-UBND ngày 16/02/2017	Loại V	778/QĐ-UBND ngày 28/5/2014	306,21	306,21	208,53		11,05	11,05	7,50

8	Thị trấn Cầu Quan	Số 199/QĐ-UBND ngày 16/02/2017	Loại V	1648/QĐ-UBND ngày 14/10/2011	501,35	501,35	90,77		11,75	11,75	16,30
9	Thị trấn Trà Cú	Số 200/QĐ-UBND ngày 16/02/2017	Loại V	1168/QĐ-UBND ngày 17/7/2014	295,86	295,86	195,08		12,63	12,63	11,00
10	Thị trấn Định An	Số 201/QĐ-UBND ngày 16/02/2017	Loại V	185/QĐ-UBND ngày 25/01/2008	504,27	504,27	140,57		11,86	11,86	20,00
11	Thị trấn Cầu Ngang	Số 722/QĐ-UBND ngày 05/5/2017	Loại V	1875/QĐ-UBND ngày 07/11/2014	207,08	207,08	105,88		10,57	10,57	8,10
12	Thị trấn Mỹ Long	Số 723/QĐ-UBND ngày 05/5/2017	Loại V	681/QĐ-UBND ngày 06/5/2015	524,55	524,55	95,00		8,11	8,11	8,50
...											

**Hướng dẫn điền thông tin**

(2) Điền tên đô thị (thành phố, thị xã, thị trấn, khu vực dự kiến hình thành đô thị đã được công nhận loại đô thị).

(3) (4) (5) Điền số, ngày của Quyết định/Nghị định/Nghị quyết ***gần nhất***

(11), (14): Điền theo quyết định phê duyệt quy hoạch chung đô thị (5)

**Một số thông tin cần lưu ý:**

- Không chèn thêm cột, không thay đổi nội dung thông tin các cột trong biểu tổng hợp

- Làm trên phần mềm Excel.

## BIỂU 2: CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 5.14/BC-SXD ngày 31. tháng 12 năm 20120 của Sở Xây dựng)

TT	Tên dự án	Vị trí của dự án	Quy hoạch					Dự án														Ghi chú
			Tính chất	Quyết định phê duyệt quy hoạch phân khu (1/2000)	Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết (1/500)	Quy mô dự án (ha)	Quy mô dân số (người)	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tình hình đầu tư xây dựng											Thời gian thực hiện	
										Đã đầu tư (%)	Tạm dừng	Thu hồi	Đã cam kết theo quy hoạch	Số lượng chứng chỉ QH đã cấp	Đã lập quy chế quản lý QHKT	Đã lập chương trình, kế hoạch thực hiện quy hoạch	Số lượng giấy phép QH đã cấp	Diện tích đã lập dự án đầu tư xây dựng (ha)	Diện tích đã triển khai đầu tư xây dựng (ha)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
<b>I Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị (theo quy định tại Nghị định số 11/2013/NĐ-CP)</b>																						
1 Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới																						
1.1	Khu nhà ở xã hội thuộc Dự án Khu tái định cư, dân cư và thương mại phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Nhà ở xã hội	Số 1754/QĐ-UBND ngày 19/4/2017	18,05	3.610	Công ty Cổ phần TV-TM-DV Địa ốc Hoàng Quân	975,760												2017-2020		
1.2	Khu nhà ở xã hội thuộc Dự án nhà ở xã hội Khu công nghiệp Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Khu công nghiệp Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Nhà ở xã hội	Số 3947/QĐ-UBND ngày 05/10/2018	4,23	1.550	Liên danh Công ty Minh Anh và Công ty Đồng Thịnh Phát	448,370														
1.3	Dự án thiết chế của Công đoàn tại Khu công nghiệp Long Đức, thành phố Trà Vinh	Khu công nghiệp Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Nhà ở công nhân		2,00	500	Ban quản lý dự án các thiết chế Công đoàn của Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam	210,000													Quyết định số 1054b/QĐ-TLĐ ngày 07/6/2017 phê duyệt chủ trương đầu tư	
1.4	Khu dân cư thuộc Trung tâm Chính trị - Hành chính và Dịch vụ thương mại, dân cư tỉnh Trà Vinh.	Phường 7, thành phố Trà Vinh	Nhà ở thương mại	Số 2379/QĐ-UBND ngày 09/7/2019	9,23	1.316	Công ty CP đầu tư phát triển bất động sản TNR Hondings Việt Nam	960,336														
2 Dự án cải tạo, chỉnh trang khu đô thị: Hiện nay trên địa bàn Tỉnh chưa có dự án																						
...																						
3 Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị hỗn hợp: Hiện nay trên địa bàn Tỉnh chưa có dự án																						
...																						
<b>II Các dự án sử dụng nguồn vốn ODA (theo quy định tại Quyết định số 758/QĐ-TTg)</b>																						
1 Các dự án đang kêu gọi đầu tư: Hiện nay trên địa bàn Tỉnh chưa có dự án kêu gọi đầu tư bằng nguồn vốn ODA																						
...																						
2 Các dự án đang triển khai: Hiện nay trên địa bàn Tỉnh có 02 dự án đang triển khai																						



2.1	Dự án thoát nước và xử lý nước thải thành phố Trà Vinh	Các phường: 1, 2, 3, 4, 6, 7 thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Thoát nước thải và nước mưa, chống ngập úng đô thị			745,00	66.680	Sở Xây dựng Trà Vinh	475	98											Chủ trương đầu tư số 808/TTg-QHQT ngày 05/6/2013; Dự án đang thực hiện Quyết toán, hoàn thành
2.2	Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long, tiêu dự án thành phố Trà Vinh	Các phường: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Nâng cao đời sống và dịch vụ đô thị, cải thiện điều kiện sống, vệ sinh môi trường của khu dân cư nghèo			379,97	103.713	UBND thành phố Trà Vinh	1.096	98,08											Chủ trương đầu tư số 1961/TTg-QHQT ngày 27/10/2010; Dự án đang thực hiện Quyết toán, hoàn thành
...																					
<b>III Các dự án sử dụng đất ven biển (theo các nội dung của Chỉ thị số 20/CT-TTg)</b>																					
1 Các dự án đang kêu gọi đầu tư: Hiện nay trên địa bàn Tỉnh chưa có dự án																					
...																					
2 Các dự án đang triển khai: Hiện nay trên địa bàn Tỉnh chưa có dự án																					
...																					
<b>IV Một số dự án đầu tư phát triển đô thị thi điểm (đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh...)</b>																					
1 Các dự án đang kêu gọi đầu tư:																					
1.1	Hỗ điều hòa chống ngập úng thành phố Trà Vinh	Phường 7, thành phố Trà Vinh					Số 2426/QĐ-UBND ngày 22/5/2015	16,15													
2 Các dự án đang triển khai:																					
2.1	Dự án Nhà máy sản xuất nước sạch Láng Thê, thành phố Trà Vinh, công suất 10.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm	Xã long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh				Số 3140/QĐ-UBND ngày 04/9/2020	13,0172		Công ty CP Nước và Môi trường Đồng Bằng	141,41	48,00										Quyết định 1296/QĐ-UBND ngày 20/7/2017
2.2	Dự án Nhà máy sản xuất nước sạch Nguyệt Hóa, công suất 10.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm	Xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh					0,9		Công ty CP Công nghệ Môi trường và Xây dựng Sài Gòn	79,60											Quyết định 2921/QĐ-UBND ngày 12/8/2020

**Hướng dẫn điền thông tin:**

- (2) Điền tên dự án  
(4) Tính chất dự án là khu đô thị, khu du lịch, khu kinh tế....  
(5) (6) Điền số quyết định, ngày phê duyệt quy hoạch.  
(7) (8) Điền quy mô diện tích, dân số  
(9) Điền tên chủ đầu tư và các chủ đầu tư thứ cấp (nếu có). Trường hợp dự án thay đổi CĐT thì ghi tên CĐT tại thời điểm lập báo cáo  
(11) Tỷ lệ tính bằng phần trăm theo diện tích ranh giới dự án. (Thống kê cả các dự án đã hoàn thành đến hết năm 2017)  
(12) (13) (14) (16) (17) Đánh dấu X

**Một số thông tin cần lưu ý:**

- Không chèn thêm cột, không thay đổi nội dung thông tin các cột trong biểu tổng hợp  
- Làm trên phần mềm Excel.



**BIỂU 3: TÌNH HÌNH BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐÔ THỊ**

(Kèm theo Báo cáo số 574./BC-SXD ngày 31... tháng 12 năm 20120 của Sở Xây dựng)

TT	Các loại hình thiên tai	Ngập lụt (triều cường)	Xói mòn/ Bồi lắng	Nhiễm mặn	Hạn hán	Mưa đá	Hạn hán	Sạt lở đất	Cháy rừng	Loại hạ tầng kỹ thuật (giao thông, thoát nước,...) và hạ tầng xã hội bị ảnh hưởng chủ yếu	Số lượng dân số bị ảnh hưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	Tình hình biến đổi khí hậu										
1	Số lần xuất hiện trong 3 năm trước liền kề	9		3				3	9		
2	Khu vực bị ảnh hưởng năm 2020	Hàng năm		Hàng năm				Hàng năm			
a	Thành phố Trà Vinh	Hệ thống thoát nước, đường giao thông đô thị ngập cục bộ khi triều dâng		Giảm 50 đến 70% năng suất cây trồng (470ha) và 34 ha hoa màu địa bàn Phường 9 và xã Long Đức			Thiếu nước tưới tiêu; Ảnh hưởng sức khỏe người dân; Ô nhiễm môi trường, địa bàn phường 8	Sạt lở nghiêm trọng 1,5 Km bờ bao cồn Long Trị, xã Long Đức		1. Đường giao thông; 2. Kè sông.	
b	Thị xã Duyên Hải	Hệ thống thoát nước, đường giao thông đô thị ngập cục bộ khi triều dâng						Sạt lở cục bộ 50m kè rọ đá xã xã Hiệp Thạnh;		1. Đường giao thông; 2. Kè biển.	

Ghi chú: Nguồn số liệu mực nước tại trạm Trà Vinh

**Một số thông tin cần lưu ý:**

- Không chèn thêm cột, không thay đổi nội dung thông tin các cột trong biểu tổng hợp
- Làm trên phần mềm Excel.